TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÁT XÁT** **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2024/HNGĐ-ST
Ngày 17/01/2024
V/v: Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÁT XÁT, TỈNH LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thúy Hằng
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Tưởng Thị Tuyết
Bà Đinh Thị Hạnh

- Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thị Minh Lý - Thư ký Toà án nhân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoài Trang - Kiểm sát viên

Ngày 17 tháng 01 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 90/2023/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 11 năm 2023 về việc "*Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn''* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 37/2023/QĐXX–ST ngày 29 tháng 12 năm 2023; Quyết định hoãn phiên toà số 05/2024/QĐST- HNGĐ ngày 12 tháng 01 năm 2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Trang Thị L;
Địa chỉ: Thôn B, xã T, huyện B, tỉnh Lào Cai- Vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt

Bị đơn: Anh Hoàng Văn L;
Địa chỉ: Thôn B, xã T, huyện B, tỉnh Lào Cai - Vắng mặt lần thứ hai.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại phiên tòa nguyên đơn vắng mặt nhưng theo đơn khởi kiện ngày 24/10/2023 và quá trình tham gia tố tụng nguyên đơn chị Trang Thị L trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Trang Thị L và anh Hoàng Văn L kết hôn với nhau ngày 24/01/2005 tại Ủy ban nhân dân xã Trịnh Tường, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai. Hôn nhân dựa trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn vợ, chồng hoà thuận hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân chính là do anh L

thường xuyên sử dụng chất ma tuý, không chịu tu chí làm ăn để xây dựng kinh tế gia đình. Mặc dù chị L cũng đã nhiều lần động viên anh L cai nghiện nhưng chỉ được một thời gian anh L lại tái nghiện, dẫn đến cuốc sống vợ chồng xảy ra đánh, cãi chửi nhau nhiều lần tình cảm vợ, chồng rạn nứt không có hạnh phúc. Hai người đã sống ly thân từ cuối năm 2022 đến nay. Nay, xét thấy cuộc sống chung thực sự không còn hạnh phúc. Chị Trang Thị L đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Hoàng Văn L.

Về con chung: Trong thời gian chung sống anh, chị có với nhau 02 người con chung cháu Hoàng Xuân P, sinh ngày 11/01/2006 và cháu Hoàng Thị Ngọc T, sinh ngày 07/4/2013. Nay ly hôn, chị Trang Thị L đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được quyền nuôi dưỡng 02 cháu cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi và không yêu cầu anh Hoàng Văn L phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Về tài sản: Nguyên đơn không đề nghị Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai tham gia phiên toà, phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự, trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử giải quyết vụ án dân sự đảm bảo việc giải quyết vụ án dân sự kịp thời, đúng pháp luật, thu thập chứng cứ đúng theo qui định pháp luật. Thư ký phiên toà và những người tham gia tố tụng thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Không vi phạm thời hạn chuẩn bị xét xử; Viện kiểm sát nghiên cứu hồ sơ đảm bảo đúng pháp luật.

Về nội dung giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; Điều 57; Điều 81, Điều 82, Điều 83 - Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1, khoản 3 Điều 228; Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điểm đ Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Trang Thị L.

Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Trang Thị L được ly hôn với anh Hoàng Văn L.

Về con chung: Giao cháu Hoàng Xuân P, sinh ngày 11/01/2006 và cháu Hoàng Thị Ngọc T, sinh ngày 07/4/2013 cho chị Trang Thị L trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Anh Hoàng Văn L không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Tuyên miễn tiền án phí và quyền kháng cáo cho các đương sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp: Ngày 24/10/2023 chị Trang Thị L khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai giải quyết việc ly hôn và nuôi con khi ly hôn giữa chị và anh Hoàng Văn L; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Bản Trung, xã Trịnh Tường, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai. Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, xác định mối quan hệ pháp luật, nguyên đơn đề nghị Tòa án nhân dân huyện Bát Xát giải quyết là *"Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn"* và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.

[2]Về thủ tục tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án Toà án nhân dân huyện Bát Xát đã triệu tập hợp lệ đối với bị đơn anh Hoàng Văn L nhưng anh Hoàng Văn L không đến Toà án và cũng không có ý kiến gì đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Trang Thị L. Nguyên đơn có đơn đề nghị không thể tiến hành hoà giải theo quy định tại khoản 4 Điều 207 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tại phiên toà hôm nay nguyên đơn vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt; Bị đơn vắng mặt lần thứ hai. Toà án tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3]Về quan hệ hôn nhân: Chị Trang Thị L và anh Hoàng Văn L kết hôn ngày 24/01/2005 tại Ủy ban nhân dân xã Trịnh Tường, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai hôn nhân giữa nguyên đơn và bị đơn là hợp pháp. Sau khi kết hôn cuộc sống vợ chồng không mấy hạnh phúc, nguyên nhân là do anh L thường xuyên sử dụng chất ma tuý, không chịu tu chí làm ăn để xây dựng kinh tế gia đình. Mặc dù chị L cũng đã nhiều lần động viên, khuyên bảo anh L cai nghiện ma tuý nhưng chỉ được một thời gian anh L lại tái nghiện. Bản thân anh L đã đi cai nghiện ma tuý theo giấy chứng nhận chấp hành xong Quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 26/CN-CSCN ngày 25/7/2022 của Cơ sở cai nghiện ma tuý số 2, tỉnh Lào Cai dẫn đến vợ chồng xảy ra đánh, cãi chửi nhau nhiều lần tình cảm vợ, chồng rạn nứt không có hạnh phúc. Hai người đã sống ly thân với nhau từ cuối năm 2022 đến nay. Hội đồng xét xử xét thấy: Mâu thuẫn vợ, chồng giữa chị Trang Thị L và anh Hoàng Văn L đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, cuộc sống chung không thể kéo dài nên cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Trang Thị L. Xử cho chị Trang Thị L được ly hôn với anh Hoàng Văn L là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình.

[4]Về con chung: Nguyên đơn và bị đơn có 02 người con chung là cháu Hoàng Xuân P, sinh ngày 11/01/2006 và cháu Hoàng Ngọc T sinh ngày 07/4/2013. Khi ly hôn nguyên đơn xin được quyền nuôi dưỡng cả hai cháu cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi và không yêu cầu bị đơn phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung. Hội đồng xét xử xét thấy: Cháu Hoàng Xuân P và cháu Hoàng Ngọc T hiện nay đang ở với chị L từ khi chị L và anh L ly thân đến nay chị Lan là người nuôi dưỡng, chăm sóc các cháu. Mặt khác, các cháu đều có ý kiến xin được ở với mẹ là chị Trang Thị L. Chị L hiện nay làm nghề tự do mức thu nhập bình quân đối với lao động ở địa phương từ

150.000đ đến 200.000đ/ngày theo xác nhận ngày 30/10/2023 của UBND xã Trịnh Tường, huyện Bát Xát. Chị L có đủ điều kiện để nuôi con. Vì vậy, để đảm bảo cuộc sống cho các cháu. Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin nuôi con của chị Trang Thị L. Giao cháu Hoàng Xuân P, sinh ngày 11/01/2006 và cháu Hoàng Ngọc T, sinh ngày 07/4/2013 cho chị Trang Thị L là người trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi là phù hợp với quy định tại Điều 81, Điều 82, Điều 83 – Luật Hôn nhân & gia đình.

[5] Về cấp dưỡng nuôi con: Nguyên đơn không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Về tài sản: Nguyên đơn không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[7] Về án phí: Nguyên đơn được miễn 300.000đ(*Ba trăm nghìn đồng)* tiền án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83- Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1; khoản 3 Điều 228 Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Tuyên xử:

1.Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Trang Thị L.

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Trang Thị L được ly hôn với anh Hoàng Văn L. Quan hệ hôn nhân giữa chị Trang Thị L và anh Hoàng Văn L chấm dứt kể từ ngày bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

- Về con chung: Giao cháu Hoàng Xuân P, sinh ngày 11/01/2006 và cháu Hoàng Ngọc T, sinh ngày 07/4/2013 cho chị Trang Thị L là người trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Anh Hoàng Văn L không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung

Sau khi ly hôn, anh Hoàng Văn L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

2.Về án phí: Chị Trang Thị L được miễn 300.000đ(*Ba trăm nghìn đồng)* tiền án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn theo Thông báo miễn nộp tiền tạm ứng án phí, án phí Toà án số 09/TB-TA ngày 06/11/2023 của Toà án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.

Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.\

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thúy Hằng

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lào Cai (1);
- VKSND huyện Bát Xát (2);
- Chi cục THADS huyện Bát Xát (1);
- Các đương sự (2);
- UBND xã Trịnh Tường(1);
(Kết hôn ngày 24/01/2005)
- Lưu Văn phòng (1),
- Lưu hồ sơ vụ án (1);

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thúy Hằng